| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 5 - 2019
V/v tranh chấp ly hôn

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trương Thanh Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Vũ Xuân Điền

Bà Quách Thị Thêu

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Văn Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 31/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018, về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Võ Xuân Kiều T, sinh năm 1986; cư trú tại: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn: Anh* Hsieh Yung Kun, sinh năm 1971; cư trú tại: Đài Loan. (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai nguyên đơn chị Võ Xuân Kiều T trình bày: Chị và anh Hsieh Yung Kun tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/12/2013. Sau khi kết hôn chị và anh Hsieh Yung Kun chung sống với nhau khoảng 01 tháng tại nhà cha mẹ ruột của chị ở Bạc Liêu, sau đó thì anh Hsieh Yung Kun trở về Đài Loan. Anh Hsieh Yung Kun có sang Việt Nam làm thủ tục bảo lãnh chị T sang

Đài Loan nhưng chị T phỏng vấn nhiều lần không đạt. Từ năm 2014 đến nay thì anh Hsieh Yung Kun không sang Việt Nam thăm chị T và anh Hsieh Yung Kun không làm thủ tục bảo lãnh chị T sang Đài Loan chung sống với anh Hsieh Yung Kun nữa. Chị và Hsieh Yung Kun không còn liên lạc với nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hsieh Yung Kun. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với bị đơn anh Hsieh Yung Kun, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện ủy thác tư pháp để tống đạt văn bản tố tụng cho anh Hsieh Yung Kun. Theo kết quả ủy thác tư pháp, Bộ Tư pháp có Công văn số 293/BTP-PLQT ngày 12/12/2018 với nội dung: "*Cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác tư pháp nêu trên vào ngày 01/11/2018 bằng phương thức: Chuyển cho người sống chung cùng đương sự*".

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật và giải quyết vụ án như sau: Về thủ tục tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Giải quyết đúng thẩm quyền, tống đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đã thực hiện đầy đủ. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 56 và điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Xuân Kiều T đối với anh Hsieh Yung Kun; về con chung, tài sản chung và nợ chung không đặt ra xem xét; về án phí hôn nhân và chi phí ủy thác tư pháp chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Xuân Kiều T cư trú tại Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu yêu cầu ly hôn với anh Hsieh Yung Kun có nơi cư trú tại Đài Loan. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37 và điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp về việc thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hòa giải và xét xử cho bị đơn anh Hsieh Yung Kun đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh Hsieh Yung Kun vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn chị T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm a khoản 5 Điều 477

Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt chị T và anh Hsieh Yung Kun.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị T đối với anh Hsieh Yung Kun: Chị T và anh Hsieh Yung Kun tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 19/12/2013, nên là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, chị T và anh Hsieh Yung Kun chung sống với nhau 01 tháng, đồng thời anh Hsieh Yung Kun có làm thủ tục bảo lãnh chị T sang Đài Loan chung sống, nhưng do thủ tục không đạt yêu cầu và từ năm 2014 đến nay anh Hsieh Yung Kun không tiếp tục làm thủ tục bảo lãnh nữa; giữa hai vợ chồng cũng không còn liên lạc với nhau. Xét thấy, giữa chị T và anh Hsieh Yung Kun không chung sống với nhau thời gian dài, không còn liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng vợ chồng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh Hsieh Yung Kun.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và lệ phí thực hiện ủy thác tư pháp chị Võ Xuân Kiều T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm a khoản 5 Điều 477 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 122, khoản 2 Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Xuân Kiều T được ly hôn với anh Hsieh Yung Kun.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí, lệ phí:

3.1 Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Võ Xuân Kiều T phải chịu 300.000 đồng, chị Võ Xuân Kiều T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0009685 ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3.2 Lệ phí ủy thác tư pháp chị Võ Xuân Kiều T phải chịu 200.000 đồng, chị T đã nộp xong lệ phí ủy thác tư pháp 200.000 đồng theo Biên lai thu số 0001338 ngày 02 tháng 8 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Võ Xuân Kiều T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; anh Hsieh Yung Kun có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TANDCC tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- UBND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

**Trương Thanh Dũng**